

Bản án số: 117/2023/HS-ST
Ngày 28-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Bá Dũng

Ông Nguyễn Xuân Tùng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thùy Dương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

TRẦN CHÍ V, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 03/11/1999 tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT: Thôn B, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: K20/2B đường B1, phường Th, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 7/12.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông: Trần Chí Th (sinh năm 1969) và bà Nguyễn Thị Kim H (sinh năm 1976). Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/5/2023; Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Tôn Thất H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn L, xã L1, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.
2. Ông Tôn Thất T, sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 38, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.
3. Anh Tôn Thất D, sinh năm 2002; Địa chỉ: Tổ 38, phường H quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.
4. Anh Phạm Văn N, sinh năm 2002; Địa chỉ: Tổ 60, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Chí V và Hồ Ngọc Tr (không có nhân thân, lại lịch) đều làm công việc giao hàng công nghệ. Để có có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, Trần Chí V nói với Hồ Ngọc Tr lúc nào có đơn hàng thì chia sẻ cho V làm với, Tr đồng ý và lấy số điện thoại của V. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16.5.2023, Tr gọi điện nói V đi giao ma túy, xong Tr sẽ trả tiền công là 200.000 đồng, Tr đã thỏa thuận mua bán xong với người mua ma túy, V chỉ cần đến lấy ma túy đi giao mà không cần lấy tiền của người mua. Tr đã để sẵn ma túy tại chân cổng chào kiệt 12 đường H, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng và gửi 02 số điện thoại của 02 người mua hàng cho V (01 người giao ở đường Ph, phường H1, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng; 01 người giao trước Khách sạn M, phường H, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng). Sau khi trao đổi với nhau xong V điều khiển xe mô tô Exciter biển số 75K1-38831 đến vị trí Tr đã chỉ lấy được 01 gói thuốc lá, mở ra bên trong có 02 gói ni lông trong đó 01 gói ni lông chứa 01 viên thuốc lắc và 01 gói ni lông chứa ma túy ketamine; 01 gói ni lông chứa 03 viên thuốc lắc màu cam và 01 gói ni lông chứa ma túy ketamine. V điều khiển xe mô tô đến đường Ph, phường H1, quận Cẩm Lệ. TP Đà Nẵng gọi điện giao 01 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy ketamine cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lại lịch). Sau khi giao ma túy xong V đã xóa số điện thoại của người này để tránh bị phát hiện. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe đến bên cạnh khách sạn M, phường H, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, gọi điện qua số 0398.148.547 nói người mua ma túy đến nhận. Khi V chờ người này đến nhận mà túy thì bị lực lượng Công an quận Hải Châu phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của V đang mặc có 01 gói ni lông kích thước (4x6) cm chứa 03 viên nén màu cam và 01 gói ni lông kích thước (4x 5,5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu B.

Vào lúc 01 giờ 15 phút ngày 17/5/2013, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Chí V tại phòng trọ tổ 4, nhà trọ địa chỉ K2B/20 đường B1, phường Th, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng phát hiện thu giữ 01 gói ni lông kích thước (08x 13,5) cm chứa 01 viên nén màu cam và 01 mảnh vỡ của viên nén màu cam; 01 gói ni lông kích thước (4x6) cm chứa 01 viên nén màu xanh và 02 mảnh vỡ của viên nén màu xanh được niêm phong ký hiệu B1. V khai nhận số ma túy trên được V mua trước đó của một người (không rõ nhân thân, lý lịch) cất giấu ở phòng trọ để sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilông kích thước (4x6) cm, bên trong chứa 03 viên nén màu cam. 01 gói nilông kích thước (4x5,5) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu B (Thu giữ trên người V khi bắt quả tang);

- 01 gói nilông kích thước (08x13,5) cm chứa 01 viên nén màu cam và 01 mảnh vỡ của viên nén màu cam; 01 gói nilông kích thước (4x6) cm chứa 01 viên nén màu xanh và 02 mảnh vỡ của viên nén màu xanh được niêm phong ký hiệu B1 (Thu giữ khi khám xét phòng trọ của V);

- 01 xe mô tô Exciter, biển số 75K1-38831, số khung: RLCUG6JY690472, số máy: G3D4E718500 do ông Tôn Thất H là chủ sở hữu. Đến tháng 7/2022, ông H đã bán cho anh ruột là ông Tôn Thất T. Sau đó ông T cho con trai là Tôn Thất D. Tháng 9/2022, D bán xe cho Phạm Văn N. Đến đầu năm 2023, N bán lại cho Trần Chí V nhưng chưa làm thủ tục sang tên, đôi chủ V đã sử dụng xe máy trên để làm phương tiện phạm tội;

- 01 điện thoại di động màu tím Iphone, số Imei: 35289811541679, gắn sim số 0705.808.779, V sử dụng để liên lạc với Tr và người mua ma túy;

- 1.200.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 427/KL-KTHS ngày 24/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng, kết luận: Tinh thể rắn màu trắng gửi giám định ký hiệu B1 là loại ma túy Ketamine, khối lượng mẫu B1 là 1,453 gam. Các mẫu viên nén và mảnh vỡ viên nén gửi giám định ký hiệu B2, B1a, B1b là loại ma túy MDMA; khối lượng mẫu B2: 1,090 gam; B1a: 0,65 gam, B1b: 0,731 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định: 1,359 gam mẫu B1; 0,894 gam mẫu B2; 0,461 gam mẫu B1a; 0,631 gam mẫu B1b và toàn bộ vỏ bao gói.

Theo Nghị định 19/2018/NĐ-CT ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 5 tính tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy thu giữ trên người V (B1, B2) là: $(1,453/20) \times 100\% + (1,090/5) \times 100\% = 29,065\%$, dưới 100%, do đó hành vi mua bán trái phép chất ma túy của V thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ Điều 4 tính tổng tỷ khối lượng của ma túy thu giữ tại phòng trọ của V (B1a, B1b) là: $0,65 + 0,731 = 1,381$ gam nên xác định hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của V thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể: Trần Chí V dương tính với ma túy Ketamin và MDMA.

Kết quả điều tra, Trần Chí V đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai của V phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng:

- 1.200.000 đồng là tiền cá nhân của Trần Chí V, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả cho V theo Quyết định xử lý vật chứng số 56 ngày 31.5.2023.

- Chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu toàn bộ vật chứng thu giữ còn lại để bảo quản trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Quá trình điều tra, Trần Chí V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Chí V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù; Tuyên bố bị cáo Trần Chí V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù; Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo V.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 1,359 gam mẫu B1; 0,894 gam mẫu B2; 0,461 gam mẫu B1a; 0,631 gam mẫu b1b và toàn bộ vỏ bao gói theo Kết luận giám định số: 427/KL-KTHS ngày 24/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô Exciter, biển số 75K1-38831, số khung: RLCUG6JY690472, số máy: G3D4E718500 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, số Imei 1: 352898111541679; số Imei 2: 352898111645579.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, ngày 16.5.2023, Trần Chí V đã nhận vận chuyển chất ma túy cho Hồ Ngọc Tr nhằm bán trái phép cho khách của Tr đã liên hệ mua từ trước để được Tr trả tiền công là 200.000 đồng. Khối lượng 02 chất ma túy V mua bán là 1,453 gam Ketamine và 1,090 gam MDMA. Vào lúc 01 giờ 15 phút, ngày 17/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại nhà trọ địa chỉ K2B/20 đường B1, phường Th, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện Vũ cất giấu 1,381 gam MDMA để sử dụng.

[2] Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Trần Chí V có hành vi vận chuyển ma túy cho người mua ma túy nên cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Trần Chí V cất giấu ma túy để sử dụng cho bản thân, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy nên cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 25/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, là thanh niên có sức khỏe, đang trong độ tuổi lao động, đáng lẽ ra bị cáo phải ý thức được mình nên làm những gì để có ích cho gia đình. Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt nhưng không lấy đó để tiếp tục làm công dân tốt mà đi vào con đường phạm tội, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và thực hiện việc vận chuyển ma túy để bán cho người khác sử dụng. Riêng về ma túy Nhà nước đã có chính sách quản lý độc quyền nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử phạt, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng là ma túy hoàn trả sau giám định theo 427/KL-KTHS ngày 24/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) xe mô tô Exciter, biển số 75K1-38831, số khung: RLCUG6JY690472, số máy: G3D4E718500 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, số Imei 1: 352898111541679; số Imei 2: 352898111645579 của bị cáo V làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[7] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[8] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố bị cáo Trần Chí V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Chí V** 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

II. Tuyên bố bị cáo Trần Chí V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Chí V** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

III. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo **Trần Chí V** phải chấp hành là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 16/5/2023.

IV. Xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định theo 427/KL-KTHS ngày 24/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô Exciter, biển số 75K1-38831, số khung: RLCUG6JY690472, số máy: G3D4E718500 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, số Imei 1: 352898111541679; số Imei 2: 352898111645579 của bị cáo V.

Các vật chứng nói trên Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng hiện đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 9 năm 2023.

V. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Trần Chí V** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

VI. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Cơ quan THAHS quận Hải Châu;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Ngọc Hà